

Số: 609./QĐ-ĐHTCQTKD

Hung Yên, ngày 22 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học
đối với sinh viên đại học hệ chính quy**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH-QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 485/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 12/8/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh về việc ban hành Quy định Chuẩn đầu ra đối với sinh viên đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học đối với sinh viên đại học hệ chính quy (có quy định kèm theo).

Điều 2. Quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học là một trong những cơ sở để xác định sinh viên Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh đủ điều kiện tốt nghiệp sau khi đã hoàn thành chương trình đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng đối với sinh viên đại học hệ chính quy tốt nghiệp từ năm 2016 trở đi. Các quy định ban hành trước đây trái với quyết định này đều bị bãi bỏ. Trường các đơn vị liên quan và sinh viên đại học hệ chính quy chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị liên quan;
- Website Trường;
- Lưu: VT; QLDT



TS. Đỗ Thị Thanh Vân

QUY ĐỊNH

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học đối với sinh viên đại học hệ chính quy

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 609/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 20 tháng 9 năm 2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định về việc học, tổ chức kiểm tra đánh giá, phân loại trình độ ngoại ngữ đầu vào của sinh viên; học, thi và miễn thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ trước khi tốt nghiệp đối với sinh viên đại học hệ chính quy.
2. Quy định về việc học, thi và miễn thi Chuẩn đầu ra tin học trước khi tốt nghiệp đối với sinh viên đại học hệ chính quy.

Điều 2. Những quy định chung

1. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

- a. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên tốt nghiệp từ năm 2016 phải đạt trình độ Bậc 3 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- b. Sinh viên phải đạt các học phần về ngoại ngữ trong chương trình đào tạo chính khóa mới được đăng ký dự thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ của Trường.
- c. Sinh viên phải đăng ký tham dự các kỳ thi của Trường để được công nhận đạt Chuẩn đầu ra về ngoại ngữ.
- d. Nội dung thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ của Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh tuân thủ các yêu cầu về trình độ như quy định được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Quyết định số 729/QĐ-BGDĐT ngày 11/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh từ bậc 3 đến bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Chuẩn đầu ra tin học

- a. Chuẩn đầu ra tin học đối với sinh viên hệ chính quy (bao gồm cả sinh viên Ngành Hệ thống thông tin quản lý) tốt nghiệp từ năm 2016 phải đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

b. Sinh viên phải đạt các học phần về tin học trong chương trình đào tạo chính khóa mới được đăng ký dự thi Chuẩn đầu ra tin học của Trường.

c. Sinh viên phải đăng ký tham dự các kỳ thi của Trường để được công nhận đạt Chuẩn đầu ra về tin học.

d. Nội dung thi Chuẩn đầu ra tin học của Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh được thiết kế trên cơ sở yêu cầu về trình độ tại “Điều 2. Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin”, “Khoản 1. Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản” của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

Điều 3. Tổ chức kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào

1. Nhà trường thành lập Hội đồng kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào cho sinh viên mới nhập học.

2. Kết quả kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào được sử dụng làm căn cứ để Nhà trường phân loại, sắp xếp các lớp học và chương trình học ngoại ngữ. Những sinh viên thuộc một trong các điều kiện sau không phải dự kiểm tra:

a. Sinh viên có các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (Phụ lục 1) còn hiệu lực hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương khác còn hiệu lực;

b. Sinh viên đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi Tiếng Anh bậc Trung học phổ thông cấp tỉnh trở lên trong vòng ba năm cho đến thời điểm nhập học;

c. Sinh viên có bằng cử nhân ngoại ngữ.

d. Sinh viên đã tốt nghiệp đại học, sau đại học đối với chương trình học bằng Tiếng Anh không quá 24 tháng.

3. Căn cứ kết quả kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào, sinh viên được phân loại thành hai nhóm như sau:

Nhóm 1: Sinh viên có kết quả kiểm tra trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 1 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Nhóm 2: Sinh viên có kết quả kiểm tra dưới Bậc 1 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4. Phòng Quản lý đào tạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, lập danh sách sinh viên dự kiểm tra và phối hợp với Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào.

5. Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào; triển khai chấm và chuyển kết quả chấm về Phòng Quản lý đào tạo.

6. Khoa Ngoại ngữ xây dựng bộ đề kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào.

Điều 4. Tổ chức học ngoại ngữ, tin học chính khóa và ngoại khóa

1. Căn cứ kết quả kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào, sinh viên thuộc Nhóm 2 sẽ phải học bổ sung kiến thức theo kế hoạch của Nhà trường và phải dự kiểm tra trình độ vào đợt tiếp theo để đạt chuẩn Bậc 1.

3. Việc học chương trình ngoại ngữ, tin học ngoại khóa do sinh viên tự sắp xếp. Sinh viên có thể theo học tại Trung tâm Ngoại ngữ-Tin học của Trường hoặc ngoài trường.

4. Trung tâm Ngoại ngữ -Tin học phối hợp với Khoa Ngoại ngữ và Khoa Hệ thống thông tin quản lý tổ chức các lớp ôn tập ngoại ngữ, tin học để dự thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học nếu sinh viên có nhu cầu học.

Điều 5. Thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học trước khi tốt nghiệp

1. Phòng Quản lý đào tạo là đầu mối thực hiện những nhiệm vụ chuẩn bị cho công tác thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học:

- Xây dựng kế hoạch thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học phù hợp với kế hoạch đào tạo của Nhà trường;

- Lập danh sách sinh viên đăng ký thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học.

- Tham mưu cho Ban Giám hiệu ra quyết định thành lập Hội đồng thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học. Thành phần Hội đồng bao gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo, Lãnh đạo Phòng Quản lý đào tạo, Lãnh đạo Phòng Khảo thí và QLCL, Lãnh đạo Khoa Ngoại ngữ, Lãnh đạo Khoa Hệ thống thông tin quản lý và Lãnh đạo Trung tâm Ngoại ngữ-Tin học.

2. Việc thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học do Hiệu trưởng quyết định.

3. Công tác tổ chức thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học có quy định riêng.

4. Phòng Quản lý đào tạo tổng hợp, lập danh sách sinh viên đủ điều kiện trình Hội đồng họp xét công nhận cho sinh viên đạt Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học.

4. Kết quả thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học có hiệu lực trong vòng 24 tháng.

5. Điều kiện miễn thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ:

- Sinh viên có một trong các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế, chứng chỉ Tiếng Anh trình độ B1 trở lên (theo Khung tham chiếu ngoại ngữ chung Châu Âu) còn hiệu lực tính đến đợt xét tốt nghiệp của các trường đại học như Đại học Ngoại ngữ (Đại học Quốc gia Hà Nội), Đại học Hà Nội, Đại học Ngoại thương; của các trung tâm như Trung tâm Anh ngữ Apollo, Trung tâm Language Link Hà Nội, Hội đồng Anh Việt Nam (British Council) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn so với chuẩn đầu ra của Nhà trường (Phụ lục 1 kèm theo).

- Sinh viên có bằng cử nhân Tiếng Anh trong nước.

6. Điều kiện miễn thi Chuẩn đầu ra tin học:

Sinh viên có bằng tốt nghiệp đại học Ngành Công nghệ thông tin, Hệ thống thống thông tin quản lý trong nước hoặc quốc tế.

7. Các trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 6. Lệ phí kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào; thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học

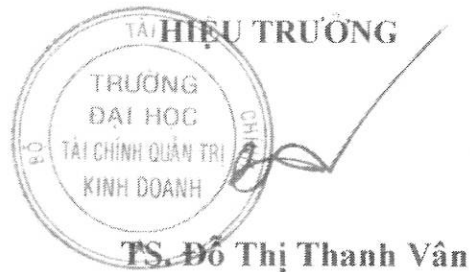
Sinh viên dự kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào; dự thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học phải nộp lệ phí theo quy định của Nhà trường.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Quản lý đào tạo phối hợp với các đơn vị có liên quan và sinh viên đại học hệ chính quy thực hiện Quy định này.

2. Các đơn vị và cố vấn học tập tổ chức phổ biến rộng rãi Quy định này đến sinh viên.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị báo cáo Ban Giám hiệu (gửi văn bản cho Phòng Quản lý đào tạo) để xem xét và giải quyết. *read*



Phụ lục 1: QUY ĐỔI CHUẨN TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH

Khung NLNN Việt Nam	Khung tham chiếu CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL IBT	Cambridge Tests
6	C2	7.5+	910+	600+	250+	100+	45 – 59 CPE 80 – 100 CAE
5	C1	7.0	850	577	236	95	60 – 79 CAE
		6.0		540	213	80	80 – 100 FCE
4	B2	5.5	600-	527	197	71	60 - 79 FCE
		5.0		480	173	61	80 - 100 PET
3	B1	4.5	450	477	153	53	45 – 59 FCE
		4.0		450	126	42	65 – 79 PET 90 – 100 KET
2	A2	3.5	400	340	96	31	45 – 64 PET
		3.0					70 – 89 KET
1	A1	< 3.0	< 400	< 340	< 96	< 31	45 – 69 KET
Pass	Pass	Top Score 9	Top Score 990	Top Score 677	Top Score 300	Top Score 120	Pass

Ghi chú: Căn cứ Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ GD&ĐT; Thông báo số 681/TB-BGDĐT ngày 30/5/2013 về việc “Thông báo Kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Vĩnh Hiền tại cuộc họp về dự thảo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam”.

